

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 36/NQ-HĐND

Ninh Thuận, ngày 17 tháng 5 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Về chủ trương đầu tư dự án Di dân, tái định cư vùng sạt lở núi đá lăn
xã Phước Kháng, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN
KHÓA X KỲ HỌPTHỨ 18**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật xây dựng ngày 17/06/2020;

Căn cứ Nghị quyết số 973/2020/NQ-UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Xét Tờ trình số 104/TTr-UBND ngày 11/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư Dự án di dân, tái định cư vùng sạt lở núi đá lăn xã Phước Kháng, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Di dân, tái định cư vùng sạt lở núi đá lăn xã Phước Kháng, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận, do Ủy ban nhân dân huyện Thuận Bắc làm chủ đầu tư, với các nội dung sau:

1. Mục tiêu đầu tư:

- Di dời 159 hộ dân nằm trong vùng ảnh hưởng nguy cơ núi đá lăn tại 03 thôn Đá Mài Trên, Đá Mài Dưới và Cầu Đá, xã Phước Kháng, huyện Thuận Bắc đến nơi ở mới

an toàn, tránh thiệt hại về người và tài sản; từng bước ổn định cuộc sống và phát triển kinh tế - xã hội cho địa phương.

- Thông qua việc sắp xếp, bố trí dân cư xây dựng cơ sở hạ tầng theo định hướng xây dựng nông thôn mới; hình thành một khu dân cư mới với đầy đủ các chức năng, góp phần cải thiện, nâng cao điều kiện, chất lượng cuộc sống của người dân.

2. Quy mô đầu tư:

a) San nền: Dự kiến diện tích san nền khoảng 5 ha.

b) Đường giao thông: Đầu tư xây dựng các trục đường trong khu tái định cư theo đồ án quy hoạch được duyệt; Quy mô: Công trình giao thông cấp IV; bề rộng mặt đường là 3,5m; lề mỗi bên 1,25m. Kết cấu mặt đường bằng bê tông xi măng; các công trình vượt suối như cống, cống kết hợp tràn.

c) Cấp nước sinh hoạt: Đầu tư hệ thống cấp nước sinh hoạt dọc theo các tuyến đường trong khu quy hoạch và cấp đến cho từng hộ tái định cư. Nguồn nước được lấy từ hệ thống cấp nước sinh hoạt của xã Phước Kháng.

d) Thoát nước và vệ sinh môi trường: Đầu tư hệ thống kênh, mương thoát nước gồm: Kênh dẫn dòng suối hiện hữu trong phạm vi dự án, thoát nước về hồ Bà Râu; mương thoát nước mưa BxH=(0,4x0,6)m trên tuyến đường chính, tập trung nước mưa trong khu dân cư về ngã ba suối qua các cửa xả và mương thoát nước mưa BxH=(0,3x0,5)m trên các tuyến đường nội bộ và đầu nối vào hệ thống thoát nước mưa trên tuyến chính

e) Điện sinh hoạt: Đầu tư trạm và đường dây trung áp 22kV và đường dây hạ áp 3 pha 4 dây 220v/380v nối từ trạm biến áp dẫn đến trục đường chính cung cấp cho các hộ dân.

f) Công trình công cộng: Dự kiến xây dựng trụ sở thôn để đáp ứng nhu cầu xã hội của địa phương. Quy mô: Công trình dân dụng cấp IV, 01 tầng, diện tích xây dựng khoảng 180m².

g) Hỗ trợ nhà ở tái định cư cho các hộ dân vùng nguy cơ đá lán:

Hỗ trợ toàn bộ số hộ dân cần di dời, không được ở nơi ở cũ (vì bắt buộc phải di dời, không cho ở nơi ở cũ) để vận dụng hỗ trợ hộ nghèo xây dựng 01 căn nhà cấp 4 đảm bảo 3 cứng: nền cứng, khung cứng, mái cứng với diện tích khoảng 40m²; các hộ không thuộc diện hộ nghèo thì được hỗ trợ bằng 50% mức hỗ trợ hộ nghèo. Cụ thể như sau:

Hỗ trợ xây dựng 88 căn nhà/88 hộ nghèo, hộ chưa có nhà ở và hỗ trợ cho 71 hộ không phải hộ nghèo (hỗ trợ mức 50% so với hộ nghèo). Quy mô: Công trình dân dụng cấp IV, 01 tầng.

Ngoài ra, hỗ trợ kinh phí di chuyển cho 159 hộ để chuyển người và tài sản đến nơi ở mới. Mức hỗ trợ tính theo quãng đường thực tế và đơn giá của loại phương tiện phổ thông tại địa phương (sẽ tính toán cụ thể, chi tiết khi thực hiện dự án).

h) Thu hồi, bồi thường đất và bồi thường về nhà ở, vật kiến trúc, cây cối, hoa màu ... khi thu hồi đất tại khu vực nguy cơ đá lán.

3. Nhóm dự án, loại và cấp công trình:

- Loại công trình: Công trình giao thông, Hạ tầng kỹ thuật; Dân dụng và công nghiệp.

- Nhóm công trình: Công trình nhóm B.

- Cấp công trình: Công trình Cấp IV.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 93.454 triệu đồng.

5. Cơ cấu nguồn vốn đầu tư: Vốn cân đối ngân sách địa phương kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Phước Kháng, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận.

7. Thời gian, tiến độ thực hiện dự án: Năm 2022 - 2025.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Chủ đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tiếp tục rà soát đánh giá và nghiên cứu các cơ chế, chính sách đảm bảo các giải pháp khả thi, hiệu quả và hoàn thành các thủ tục để quyết định đầu tư dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật hiện hành liên quan.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn triển khai thực hiện nghị quyết và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận Khóa X Kỳ họp thứ 18 thông qua ngày 17 tháng 5 năm 2021./.

Nơi nhận: *th*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTWQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa X;
- VP: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm công nghệ thông tin và truyền thông tỉnh;
- Trang TTĐT HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Thanh
Nguyễn Đức Thanh